

Số: /2018/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU VÀ XÂY DỰNG VIỆT NAM
(VINACONEX)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khóa 11 nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006; Luật số 62/2010/QH12 được Quốc hội khóa 12 nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (VINACONEX) được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22/4/2016;

Căn cứ Biên bản họp số 01/2018/BB-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

QUYẾT NGHỊ

ĐIỀU 1: Thông qua Báo cáo số 0666/2018/BC-TGD ngày 16/4/2018 của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổng công ty, với một số chỉ tiêu chính như sau:

❖ **Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2017 của Công ty Mẹ (số liệu theo BCTC Công ty mẹ đã kiểm toán):**

❖ Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % so với kế hoạch năm	Tỷ lệ % so với thực hiện 2016
1	Tổng doanh thu	3.435,3	4.115,6	4.480,7	108,9%	130,4%
2	Lợi nhuận sau thuế	366,5	443,4	1.068,9	241,0%	291,7%
3	Cổ tức	8%	10%	12%	120%	150,0%

❖ **Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất** (số liệu theo BCTC hợp nhất đã kiểm toán):

❖ Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2016	TH năm 2017/ TH năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	10.897,7	8.548,4	127,5%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.951,4	836,8	233,2%
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.629,1	712,6	228,6%

❖ **Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh Tổng công ty (công ty mẹ) năm 2018:**

❖ Đơn vị: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017		Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % so với TH 2017	
		Bao gồm kết quả thoái Viwasupco	Không bao gồm kết quả thoái Viwasupco		Bao gồm kết quả thoái Viwasupco	Không bao gồm kết quả thoái Viwasupco
1	Tổng doanh thu	4.480,7	3.718,1	4.491,7	100,2%	120,8%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.068,9	458,8	491,0	45,9%	107,0%
3	Tỷ lệ cổ tức	12%	10%	12%	100%	120,0%

ĐIỀU 2: Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Tổng công ty đã được kiểm toán theo nội dung Tờ trình số 0667/2018/TTr-HĐQT ngày 16/4/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

ĐIỀU 3: Thông qua Báo cáo số 0668/2018/BC-HĐQT ngày 16/4/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về công tác quản lý hoạt động SXKD của Tổng công ty năm 2017 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2018.

ĐIỀU 4: Thông qua Báo cáo số 0669/2018/BC-BKS ngày 16/4/2018 của Ban Kiểm soát về kết quả SXKD của Tổng công ty, công tác quản lý của HĐQT, công tác điều hành của Tổng giám đốc năm 2017

ĐIỀU 5: Thông qua Tờ trình số 0670/2018/TTr-BKS ngày 16/4/2018 của Ban Kiểm soát về việc kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty trên cơ sở đề nghị của Ban Kiểm soát Tổng công ty:

1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
4. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

ĐIỀU 6: Thông qua Tờ trình số 0671/2018/TTr-HĐQT ngày 16/4/2018 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2017, cụ thể như sau:

- 1. Tổng lợi nhuận được phân phối** : **1.093.779.501.352 đồng;**
Trong đó:
 1.1. Lợi nhuận 2016 chuyển sang : 24.843.270.023 đồng;
 1.2. Lợi nhuận sau thuế năm 2017 : 1.068.936.231.329 đồng;
- 2. Trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách** : **1.410.000.000 đồng;**
- 3. Chi trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 12%** : **530.052.807.600 đồng;**
Trong đó: Đã thực hiện chi trả 8% vào tháng 2/2018 : 353.368.538.400 đồng;
- 4. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (2,5 tháng lương bình quân)** : **30.000.000.000 đồng;**
- 5. Trích quỹ khen thưởng HĐQT, BKS, BĐH** : **2.000.000.000 đồng;**
- 6. Trích Quỹ đầu tư phát triển** : **441.710.673.000 đồng;**
- 7. Lợi nhuận để lại chưa phân phối (1-2-3-4-5-6)** : **88.606.020.752 đồng;**

ĐIỀU 7: Thông qua Tờ trình số 0672/2018/TTr-HĐQT ngày 16/4/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch năm 2018, cụ thể như sau:

Kết quả thực hiện thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % thực hiện/Kế hoạch
Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	1.410	1.410	100,0%

Kế hoạch thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ % so với thực hiện năm 2017
Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát	1.410	100%

ĐIỀU 8: Thông qua Tờ trình số 0674/2018/TT-QLGS ngày 16/4/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về kế hoạch tái cấu trúc giai đoạn 2018 – 2022 và năm 2018.

ĐIỀU 9: Thông qua Tờ trình số 0675/2018/TTr-HĐQT ngày 16/4/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty.

ĐIỀU 10: Thông qua Tờ trình số 0676/2018/TTr-HĐQT ngày 16/4/2018 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022 (thay thế cho ông Nguyễn Minh Quang có Đơn xin từ nhiệm).

Thông qua kết quả bầu bổ sung ông Bùi Anh Vũ làm thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022.

ĐIỀU 10: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 17/4/2018.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Tổng công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Tổng công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 17/4/2018 của Tổng công ty thông qua toàn văn tại cuộc họp với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%.

Nơi nhận:

- UBCK NN (để báo cáo)
- Sở GD&ĐT Hà Nội (để báo cáo)
- Các TV HĐQT, Ban TGĐ, Ban KS (để t/h);
- Các Ban chức năng TCTy (để t/h)
- VP, Ban ĐNPC (để công bố t/t)
- Website VINACONEX (thay cho thông báo)
- Lưu VP, TKTH

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nguyễn Đức Chi